

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2026/TLST-HNGĐ, ngày 05/6/2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Ma Thị T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Mạc Văn L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTWQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Ma Thị T và bị đơn anh Mạc Văn L (*Giấy chứng nhận kết hôn số 20, ngày 23/4/2014 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang – Nay là UBND xã N, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Mạc Khải Â, sinh ngày 16/02/2023 cho chị Ma Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Mạc Tường V, sinh ngày 04/8/2012 cho anh Mạc Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Ma Thị T và anh Mạc Văn L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Ma Thị T và bị đơn anh Mạc Văn L mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, cả nguyên đơn chị Ma Thị T và bị đơn anh Mạc Văn L đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đều được miễn toàn bộ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 3 - Tuyên Quang;
- UBND xã Nà Hang;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Hữu San